

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HNGĐ - ST

Ngày 14 - 11 - 2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Kim Liên.

Bà Nguyễn Thị Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 490/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 584/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T; nơi cư trú cuối cùng: Đường C, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng; bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 09/2017/QĐDS – ST ngày 20/10/2017 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 9 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà H và ông Nguyễn Văn T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận L, Hải Phòng ngày 05/5/1989.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do hai bên không hợp nhau về tính tình, quan điểm sống nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã, mặt khác ông T còn chơi bời cờ bạc không quan tâm đến vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải xong không có kết quả. Đến tháng 8 năm 1992 ông T đã bỏ

nhà đi khỏi địa phương, bà H cùng gia đình đã tìm kiếm ông T ở nhiều nơi nhưng không có kết quả. Bà T đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích và đã được Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng giải quyết tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 09/2017/QĐDS – ST ngày 20/10/2017. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 01/5/199X đến nay đã thành niên và có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng tổng đạt, niêm yết hợp lệ các thông báo của Tòa án nhưng không nhận được thông tin phản hồi của ông Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70,71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu Tòa án đã thu thập thấy tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 01/5/1990 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn T vắng mặt, nhưng trước đó ông T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Quá trình thụ lý và giải quyết, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục niêm yết nhưng vẫn không có tin tức gì của ông T, do vậy HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện xin ly hôn thể hiện ông T có nơi cư trú cuối cùng tại số 47/19 Chùa Hàng, phường Trại Cau, quận Lê Chân,

thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T tuân thủ đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét trong quá trình chung sống bà H và ông T đã xảy ra mâu thuẫn, sau đó ông T đã bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú. Bà H đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Lê Chân tuyên bố ông T mất tích (Quyết định số 09/2017/QĐDS – ST ngày 20/10/2017). Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có thông tin nào của ông T. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình trạng hôn nhân không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 01/5/199X đến nay đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[5] Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên bà H đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0013423 ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND P. Lam Sơn, quận Lê Chân,  
Hải Phòng (GCNKH ngày 05/5/1989)
- Chi cục THA dân sự quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TIN HỌ ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỊCH PHÂN ĐỘI**

**Nguyễn Thị Tuyết Hồng  
Nguyễn Thị Tuyết Hồng**